

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật năm 2016

Căn cứ Công văn số 381/SLĐTBXH-BTXH ngày 09/3/2016 của Sở Lao động Thương binh và xã hội về xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2016;

Căn cứ Kế hoạch số 1961/KH-UBND ngày 29/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2013-2020;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ngành Giáo dục - Đào tạo và điều kiện thực tế của các cơ sở giáo dục - đào tạo; Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2016, gồm những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

Tăng cường công tác vận động tuyên truyền; phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể và cộng đồng hỗ trợ triển khai giáo dục hòa nhập ở các cấp học để người khuyết tật trong độ tuổi còn sức khỏe được đến trường.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục về công tác quản lý trẻ khuyết tật và bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về phương pháp, kỹ năng dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Hỗ trợ tài liệu học tập cho học sinh khiếm thính, sách chữ nổi cho học sinh khiếm thị, học sinh khuyết tật;

- Vận động và tạo điều kiện để trẻ em mầm non được can thiệp giáo dục sớm và trẻ khuyết tật trong độ tuổi đi học được đến trường.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục quán triệt Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012-2020 và Kế hoạch số 1916/KH-UBND ngày 29/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2013-2020 đối với toàn thể cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên mầm non, cấp tiểu học, THCS, THPT trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Hướng dẫn và yêu cầu tất cả các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông trên địa bàn tỉnh thống kê cụ thể trẻ khuyết tật tại địa phương (địa bàn trường quản lý) cụ thể về: họ, tên; tuổi; cha mẹ/người đỡ đầu; chỗ ở hiện nay; đã và đang tham gia học tập (lớp/trường) hoặc chưa ra trường lớp; thực trạng trẻ khuyết tật (về vận động, trí

tuệ, nói, nhìn, nghe, khuyết tật nhẹ, khuyết tật nặng và các loại khuyết tật khác). Dựa vào số liệu điều tra, thống kê và thực trạng trẻ khuyết tật, từng cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch và đề ra giải pháp thực hiện việc huy động tối đa trẻ khuyết tật ra lớp. Đồng thời từng cơ sở giáo dục, căn cứ vào thực trạng trẻ khuyết tật của từng lớp, xây dựng nội dung giáo dục học hòa nhập đối với học sinh khuyết tật.

3. Từng cơ sở giáo dục tích cực tuyên truyền, vận động cộng đồng, cha mẹ học sinh; động viên khuyến khích học sinh khuyết tật đến trường; xây dựng môi trường thân thiện, giảm các rào cản trong nhà trường, đảm bảo mục tiêu dạy học hòa nhập đối với học sinh từng dạng khuyết tật ở từng lớp và cấp học.

+ Phần đầu đạt 60% trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

4. Tiếp tục đưa tài liệu về giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật vào chương trình đào tạo giáo viên tiểu học, mầm non tại trường Cao đẳng Sư phạm Kon Tum. Đồng thời tổ chức tập huấn tài liệu này cho giáo viên tiểu học cốt cán của các Phòng GD&ĐT huyện/thành phố.

Bồi dưỡng, lồng ghép các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật vào các hoạt động bồi dưỡng thường xuyên; tăng cường tổ chức hội thi, giao lưu sáng tạo, khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học phục vụ việc dạy học đối với học sinh khuyết tật; tuyên dương, nhân rộng những điển hình, sáng kiến về công tác giáo dục học sinh khuyết tật trong toàn ngành.

5. Triển khai thực hiện tốt các yêu cầu chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nội dung, phương pháp giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn (trẻ em khuyết tật, không bình thường về thể chất hoặc tinh thần, không đủ điều kiện để thực hiện quyền cơ bản và hòa nhập với gia đình, cộng đồng).

Tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật, tham mưu triển khai hiệu quả chính sách về người khuyết tật được quy định trong Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT ngày 22/5/2006 Quy định về giáo dục hòa nhập dành cho người tàn tật, khuyết tật; Luật người khuyết tật.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện việc miễn giảm các khoản đóng góp (nếu có). Vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ học bổng, sách vở, đồ dùng học tập cho trẻ khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn đến trường.

6. Phối hợp với các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể và cộng đồng, tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục trong giáo dục trẻ khuyết tật; thu hút đầu tư, tập trung nguồn lực từng bước cải tạo cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị, đồ dùng dạy học, hỗ trợ về vật chất và tinh thần đảm bảo chất lượng dạy học hòa nhập đối với học sinh khuyết tật.

Khuyến khích tổ chức, cá nhân mở trường, lớp và cơ sở phục hồi chức năng dành cho trẻ em khuyết tật.

Quan tâm nội dung việc lồng ghép về công tác giáo dục đối với học sinh khuyết tật trong các Đề án (kế hoạch) đang và sẽ triển khai trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

7. Vận động và tạo điều kiện để trẻ em khuyết tật bậc học mầm non được can thiệp giáo dục sớm và trẻ khuyết tật trong độ tuổi đến trường. Tăng cường hướng nghiệp cho học sinh khuyết tật ngay trong trường THCS, THPT; hỗ trợ rèn luyện kỹ

năng thực hành, tạo cơ hội cho học sinh khuyết tật lựa chọn nghề nghiệp ngay sau khi tốt nghiệp THCS hoặc THPT.

8. Nghiên cứu, rà soát các văn bản, lồng ghép giáo dục khuyết tật vào quy định chung, cụ thể hóa các quy định sát với đối tượng chính sách ưu tiên trong đó có học sinh khuyết tật; vận dụng quy chế về tuyển sinh đánh giá, xếp loại học sinh khuyết tật tiểu học, THCS, THPT đảm bảo quyền lợi, công bằng cho từng học sinh khuyết tật tham gia học hòa nhập; xây dựng hệ thống hồ sơ quản lý học sinh khuyết tật từng cấp học và liên thông giữa các cấp học.

9. Xây dựng kế hoạch, đề xuất các cấp, các ngành triển khai thực hiện:

+ Quy định Giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn (thực hiện theo Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo); trong đó thực hiện Khoản 1, Điều 27 về quyền của giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên hỗ trợ trong giáo dục hòa nhập "Cán bộ, giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập, được tính giảm định mức giờ dạy hoặc trợ cấp giảng dạy; được đề nghị xét nâng lương trước thời hạn và được hưởng các chế độ chính sách theo quy định".

+ Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 về ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông; trong đó tại Điểm 2, Điều 6: Định mức dạy của giáo viên trường, lớp dành cho người tàn tật, khuyết tật là 21 tiết đối với giáo viên ở cấp tiểu học (quy định là 23 tiết), 17 tiết đối với giáo viên ở cấp THCS (quy định chung là 19 tiết).

10. Hàng năm coi trọng công tác kiểm tra, nắm tình hình, dự giờ thăm lớp đánh giá thực trạng giáo dục trẻ khuyết tật tại các cơ sở giáo dục (kiểm tra theo chuyên đề hoặc kết hợp các hoạt động kiểm tra thường xuyên, định kỳ). Đồng thời chú trọng công tác sơ kết, tổng kết đánh giá từng năm và giai đoạn về kết quả triển khai thực hiện đối với việc trợ giúp người khuyết tật trong các cơ sở giáo dục - đào tạo. Đưa các vấn đề liên quan đến giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập vào một trong những tiêu chí đánh giá, xét thi đua khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục (tỷ lệ huy động, quan tâm đầu tư các nguồn lực, việc tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục đối với trẻ khuyết tật học hòa nhập vv,...).

11. Phối hợp với UBND các cấp, các ban, ngành, đoàn thể liên quan thực hiện mục tiêu, nội dung kế hoạch Đề án trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2016.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Kon Tum, năm 2016 của ngành Giáo dục và Đào tạo. Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo để Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổng hợp chung.

Nơi nhận:

- Các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc (thực hiện);
- Sở LDTB&XH (phối hợp);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc (theo dõi);
- Lưu: VP, Phòng GDTHMN. *Thủy*

